

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **415**/UBND-KTN

Quảng Ngãi, ngày **21** tháng 01 năm 2025

V/v báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh và ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nội dung kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 285/BC-HĐND ngày 04/12/2024 đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Công văn số 01/HĐND-VP ngày 07/01/2025 về việc chỉ đạo và báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát, ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh (được gửi trên Trục liên thông văn bản điện tử), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 285/BC-HĐND (Phụ lục I kèm theo); báo cáo UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày **05/3/2025**.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan trả lời bằng văn bản các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh chưa được trả lời trực tiếp tại Phiên chất vấn của kỳ họp thứ 29, HĐND tỉnh khóa XIII (Phụ lục II kèm theo); báo cáo UBND tỉnh trước ngày **10/4/2025**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTN.ph2



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐANG CHỈ ĐẠO TRẦN KHAI THỰC HIỆN CHƯA CÓ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỤ THỂ

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Công văn số 415 /UBND-KTN ngày 21 /01/2025 của UBND tỉnh)



Năm	Nội dung kiến nghị	Tóm tắt kết quả giải quyết kiến nghị	Tiếp tục kiến nghị	Cơ quan, đơn vị thực hiện kiến nghị
A	GIÁM SÁT CỬA HỘND, THƯỜNG TRỰC HỘND			Cơ quan, đơn vị thực hiện kiến nghị
2023	<p>Thông báo số 67/TB-HĐND ngày 29/11/2023 và Báo cáo số 288/BC-HĐND ngày 05/12/2023 về kết quả giám sát tình hình thực hiện công tác tái định cư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2022</p> <p>1. Kiến nghị: Tổng hợp, phân loại khó khăn, vướng mắc trong công tác tái định cư của các dự án thi công chậm tiến độ, kéo dài nhiều năm để có hướng giải quyết, tháo gỡ dứt điểm, nhất là các dự án vướng mắc do thời điểm giao đất tái định cư không cùng thời điểm phê duyệt phương án tái định cư hoặc thời điểm phê duyệt phương án tái định cư không cùng thời điểm phê duyệt phương án bồi thường nhằm hoàn thành việc tái định cư cho người bị thu hồi đất (giao đất tái định cư, cấp GCNQSDP), giải phóng mặt bằng, thi công hoàn thành dự án theo mục tiêu đầu tư và phát huy hiệu quả đầu tư của dự án; đồng thời cũng thống nhất việc áp dụng chính sách tái định cư đối với một số dự án thuộc trường hợp vướng mắc này, tránh việc tùy nghi.</p>	<p>UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện hiện tại điểm 1 Thông báo số 330/TB-UBND ngày 03/7/2024 đối với vướng mắc về phê duyệt phương án tái định cư, giao đất tái định cư không cùng thời điểm với thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, giao đất tái định cư, theo đó, giao UBND cấp huyện tổ chức thanh tra để xác định các vấn đề bất cập, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có) để có hướng giải quyết....</p>	<p>UBND tỉnh có chỉ đạo nhưng chưa có kết quả, chưa có hướng giải quyết nên các dự án vẫn còn vướng mắc trong công tác tái định cư, chưa thể tiếp tục thi công để hoàn thành dự án. Vì vậy, Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo giải quyết để tiếp tục theo dõi, đánh giá việc thực hiện đối với kiến nghị này.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>
	<p>2. Kiến nghị: Có biện pháp tháo gỡ và cấp GCNQSDP đối với những trường hợp đã giao đất tái định cư, chưa giao đất tái định cư (giao tạm) nhưng đã làm nhà ở trên đất ở tái định cư, đảm bảo người tái định cư được thực hiện đầy đủ</p>	<p>Yêu cầu UBND huyện Bình Sơn, UBND thị xã Đức Phổ và UBND thành phố Quảng Ngãi rà soát, tổng hợp cụ thể những vướng mắc liên quan đến những trường hợp đã giao đất tái định cư, chưa</p>	<p>UBND tỉnh đã có chỉ đạo UBND huyện Bình Sơn, UBND thị xã Đức Phổ và UBND thành phố Quảng</p>	<p>- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì; - UBND huyện Bình Sơn, UBND thị xã Đức Phổ và</p>

	<p>quyền của người sử dụng đất.</p>	<p>giao đất tái định cư (giao tạm) và đã làm nhà ở trên đất ở tái định cư thuộc các dự án, công trình nào, nêu rõ nguyên nhân vì sao chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 30/10/2024 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.</p>	<p>rõ nguyên nhân chưa chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đến nay chưa có số liệu cụ thể để báo cáo cho Thường trực HĐND tỉnh, chưa có hướng giải quyết, nên Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo giải quyết.</p>	<p>UBND thành phố Quảng Ngãi gửi Báo cáo cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp.</p>
	<p>3. Kiến nghị: Bàn giao cơ sở hạ tầng, quỹ đất tái định cư của các dự án tái định cư sau khi đầu tư hoàn thành, phê duyệt quyết toán cho UBND cấp huyện quản lý, duy tu, bảo dưỡng (quản lý về đất đai, quản lý và duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng giao thông, xử lý nước thải...); rà soát, thống kê quỹ đất tái định cư còn lại đến nay trên địa bàn tỉnh để quản lý, có kế hoạch cho việc đầu tư, bố trí tái định cư, nhất là địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.</p>	<p>UBND tỉnh báo cáo nội dung kiến nghị Sở Xây dựng đã có báo cáo tại Công văn số 1774/SXD-QLN&BĐS ngày 13/9/2024 gửi Thường trực HĐND tỉnh, đề nghị Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp).</p>	<p>Tại Báo cáo số 92/BC-HĐND, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần có chỉ đạo để các chủ đầu tư thực hiện bàn giao cơ sở hạ tầng và quỹ đất tái định cư; đồng thời báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát đầy đủ, tổng thể hơn. Qua rà soát nội dung tại Công văn số 1774/SXD-QLN&BĐS của Sở Xây dựng không có nội dung liên quan đến việc bàn giao cơ sở hạ tầng và quỹ đất tái định cư. Vì vậy đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo và báo cáo về kết quả giải quyết đối với nội dung này.</p>	<p>Sở Xây dựng</p>
<p>B.</p>	<p>GIÁM SÁT CỦA CÁC BAN CỦA HĐND TỈNH</p>			

1.	BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH			
2023	2. Báo cáo số 143/BC-HĐND ngày 19/7/2023 về giám sát việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác, duy tu bảo dưỡng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2022			
	2.1.02 Kiến nghị đối với UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường đang tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và triển khai cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh.	Đề nghị chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện.	Sở Tài nguyên và Môi trường
	<p>2.1.1. Kiến nghị: Rà soát các nguồn nước đang cung cấp cho sinh hoạt từ sông, suối còn rừng tự nhiên ven nguồn nước để bổ sung vào Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ (<i>Bảo vệ, bảo tồn và phát triển hệ sinh thái thủy sinh, các loài động, thực vật tự nhiên ven nguồn nước</i>); ưu tiên cấm mốc hành lang bảo vệ nhằm bảo vệ rừng tự nhiên, phòng chống cạn kiệt nguồn nước, đảm bảo an ninh nguồn nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước và Chỉ thị số 34/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2.1.2. Kiến nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá nước sạch nông thôn; - Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ về giá nước sạch theo thẩm quyền hoặc trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ về giá nước sạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, đảm bảo người dân, đặc biệt là các đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định và người dân tại khu vực có 	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiến nghị “Xây dựng và thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá nước sạch nông thôn;” chưa báo cáo. - UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3400/UBND-KTN ngày 28/6/2024 về việc xây dựng chính sách cấp bù từ ngân sách đối với các đơn vị cấp nước; trong đó, thống nhất không ban hành cơ chế, chính sách thực hiện cấp bù từ ngân sách để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước và sẽ xem xét, cấp bù từ ngân sách địa 	Đề nghị chỉ đạo giải quyết, báo cáo kết quả thực hiện nội dung kiến nghị “Xây dựng và thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá nước sạch nông thôn”.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

	<p>điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tiếp cận với nước sạch theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 44/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<p>phương đối với từng trường hợp cụ thể theo đề nghị của đơn vị cấp nước và trên cơ sở Phương án giá nước sạch đã được thẩm định theo quy định (Công văn số 2046/STC-HCSN ngày 24/6/2024 của Sở Tài chính).</p>		
	<p>2.2. 04 kiến nghị đối với Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn:</p>			
	<p>2.2.1. Kiến nghị: Trên cơ sở đánh giá tổng thể thực trạng các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; tiếp tục chủ trì, phối hợp với các địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý các công trình cấp nước sạch nông thôn ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả, cụ thể: các công trình cần thanh lý theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP của Chính phủ; các công trình cần thiết phải sửa chữa, nâng cấp, duy tu để phát huy hiệu quả.</p>	<p>Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã và thành phố hoàn chỉnh hồ sơ thanh lý các công trình đảm bảo theo quy định của pháp luật; đồng thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cấp nước sạch giai đoạn 2025 - 2030, dự kiến hoàn thành trong Quý IV năm 2024.</p>	<p>Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục thực hiện xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cấp nước sạch giai đoạn 2025 - 2030, trong đó, cần xác định công trình cần thiết phải sửa chữa, nâng cấp, duy tu để phát huy hiệu quả.</p>	<p>Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
	<p>2.2.2. Kiến nghị: Rà soát, tổng hợp các công trình giao địa phương quản lý không hiệu quả, nhất là những công trình cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, có giải pháp để điều chuyển cho đơn vị sự nghiệp quản lý, vận hành; nghiên cứu giao một số công trình cấp nước sạch cho doanh nghiệp quản lý, sử dụng và khai thác theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP của Chính phủ.</p>	<p>Các địa phương đã rà soát và không có đề xuất điều chuyển các công trình cho đơn vị sự nghiệp quản lý, vận hành; riêng đối với 02 công trình cấp nước sạch không hoạt động tại xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi thì UBND thành phố Quảng Ngãi đang hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp thẩm quyền đề nghị thanh lý.</p>	<p>Đề nghị đối với 02 công trình cấp nước sạch không hoạt động trên địa bàn thành phố, theo Báo cáo của UBND tỉnh thì UBND thành phố không đề xuất điều chuyển cho cho đơn vị sự nghiệp quản lý, có kế hoạch sửa chữa để phát huy hiệu quả; mà UBND thành phố đang hoàn chỉnh</p>	<p>Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>

	<p>2.2.3. Kiến nghị: Có giải pháp đầu tư, nâng cấp những công trình cấp nước sạch ở những khu vực nguồn nước bị nhiễm phèn, xâm nhập mặn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiệu quả, bền vững sau đầu tư.</p>	<p>Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục nghiên cứu vấn đề này và hướng dẫn cho các địa phương.</p>	<p>Đề nghị chi đạo Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, hướng dẫn cho các địa phương có giải pháp đầu tư các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn các huyện miền núi bèn vững, phát huy hiệu quả; khác phục những hạn chế của giai đoạn trước.</p>	<p>Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
	<p>2.2.4. Kiến nghị: Nội dung kiến nghị “<i>Có giải pháp cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân xã Bình Châu sau khi dừng thực hiện dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Châu Thuận Nông, Châu Thuận Biền, Châu Thuận Tây, xã Bình Châu</i>”, chỉ mới ở bước Sở đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Thới, huyện Bình Sơn; vì vậy, đề nghị Sở tiếp tục thực hiện để đảm bảo nhu cầu nước sinh hoạt cho nhân dân xã Bình Châu.</p>	<p>UBND tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan làm rõ hiệu quả đầu tư, khả năng bố trí vốn của Dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Thới, huyện Bình Sơn, sử dụng nguồn nước mặt sông Trà Bồng tại địa bàn thị trấn Châu Ô (xã Bình Thới cũ); chưa có kết quả.</p>	<p>Đề nghị tiếp tục chi đạo thực hiện để giải quyết nhu cầu nước sinh hoạt cho nhân dân xã Bình Châu.</p>	<p>Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
	<p>2.3. 02 kiến nghị đối với Sở Tài chính</p>			
	<p>2.3.1. Kiến nghị: Ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng giá nước sạch theo quy định, phù hợp</p>	<p>Chưa ban hành văn bản hướng dẫn.</p>	<p>Đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn xây dựng giá</p>	<p>Sở Tài chính</p>

	<p>với thực tế địa phương. Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án giá và giá nước sạch khi các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương gửi đến Sở; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quyết định về giá nước sạch trên địa bàn tỉnh.</p>		<p>nước sạch theo quy định, phù hợp với thực tế địa phương.</p>	
	<p>2.3.2. Kiến nghị: Thực hiện duyệt và chuẩn hoá số liệu đã nhập vào Cơ sở dữ liệu một cách đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 149/2015/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	<p>Ngày 29/12/2023, Sở Tài chính có Công văn số 5347/STC-QLGCS về việc nhập dữ liệu vào Phần mềm Quản lý Công trình nước sạch nông thôn, gửi các địa phương, đơn vị cấp nước. Tuy nhiên, chi mới có một số địa phương, đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tiến hành nhập số liệu nhưng không đúng theo mẫu quy định nên Sở Nông nghiệp và PTNT không thể cập nhập dữ liệu.</p>	<p>Đề nghị tiếp tục chỉ đạo thực hiện, hoàn thành việc duyệt và chuẩn hoá số liệu đã nhập vào Cơ sở dữ liệu theo quy định tại Thông tư số 149/2015/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	<p>Sở Tài chính</p>
	<p>2.4.03 kiến nghị đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>			
	<p>2.4.1.02 kiến nghị về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung gắn với khai thác, quản lý vận hành phù hợp theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sạch bảo đảm hoạt động hiệu quả, gắn với giám sát quản lý vận hành công trình. - Giao công trình cấp nước sạch trên địa bàn cho các tổ chức đã có hoặc thành lập Tổ quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng công trình; xây 	<p>UBND các huyện, thị xã và thành phố đã thực hiện đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung gắn với khai thác, quản lý vận hành phù hợp với quy hoạch được duyệt theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; các nội dung còn lại đang triển khai thực hiện</p>	<p>Đề nghị tiếp tục chỉ đạo 02 nội dung sau:</p> <p>1. Xử lý dứt điểm các công trình cấp nước sạch nông thôn ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả trên địa bàn, cụ thể: các công trình cần thanh lý theo quy định tại Nghị định số 43/2022/NĐ-CP của Chính phủ; các công trình cần thiết phải duy tu sửa chữa, nâng cấp, để</p>	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>

	<p>dựng phương án giá nước sạch lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và gửi hồ sơ phương án giá đến Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt phương án giá nước sạch và quy định giá nước sạch dùng cho sinh hoạt để tổ chức thu tiền nước theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và điểm đ khoản 1 Điều 7 Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh.</p>		<p>phát huy hiệu quả. Báo cáo kết quả xử lý cho Ban KTNNS.</p> <p>2. Giao công trình cấp nước sạch trên địa bàn cho các tổ chức đã có hoặc thành lập Tổ quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng công trình. Hoàn thành việc xây dựng phương án giá nước sạch của các công trình cấp nước trên địa bàn.</p>	
	<p>2.4.2. Kiến nghị: UBND huyện Lý Sơn khẩn trương xây dựng phương án giá nước sạch của Nhà máy lọc nước biển xã An Bình theo đúng quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 41/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định có liên quan, lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt, quyết định để làm cơ sở tổ chức thu tiền nước và cấp bù chênh lệch giá theo quy định.</p>	<p>UBND huyện Lý Sơn đã trình Sở Tài chính thẩm định tại Tờ trình số 57/TT-UBND ngày 03/7/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến tại Công văn số 3130/SNNPTNT-TL ngày 16/7/2024.</p>	<p>Đề nghị UBND huyện Lý Sơn phối hợp với các sở, ngành để hoàn thiện, làm cơ sở tổ chức thu tiền nước và cấp bù chênh lệch giá theo quy định.</p>	<p>UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>
<p>II.</p>	<p>BAN PHÁP CHẾ</p>			
<p>2022</p>	<p>1. Báo cáo số 289/BC-HĐND ngày 03/12/2022 về kết quả khảo sát việc thực hiện công tác quản lý trật tự đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi và thị xã Đức Phổ</p>			
<p>Kiến nghị: UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND thị xã Đức Phổ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và sớm ban hành Quy chế</p>	<p>Theo Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 13/9/2024 của UBND thị xã Đức Phổ: UBND thị xã đã ban hành Công văn số</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục đơn đốc, chỉ đạo UBND thị xã Đức Phổ phối hợp với</p>	<p>UBND thị xã Đức Phổ</p>	

	Quản lý kiến trúc của thị xã Đức Phổ để tạo hành lang pháp lý trong công tác quản lý kiến trúc đô thị	1008/UBND ngày 15/4/2024 thống nhất chủ trương lập Quy chế quản lý kiến trúc thị xã Đức Phổ và đã phê duyệt dự toán lập Quy chế. Hiện đang tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn lập quy chế, dự kiến hoàn thành năm 2025	các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung xây dựng, tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Quy chế Quản lý kiến trúc của thị xã Đức Phổ.	
C	Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại thị xã Đức Phổ			
2023	Báo cáo số 04/BC-TĐB ngày 06/11/2023 về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về sử dụng đất đai tại các cảng cá trên địa bàn thị xã Đức Phổ			
	<p>1. Kiến nghị: Xây dựng và ban hành quy định thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ cho thuê cơ sở hạ tầng tại cảng cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cho phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế tại cảng</p>	<p>UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy định thay thế tại Công văn số 2638/UBND-KTN ngày 23/5/2024. Theo đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng Phương án Giá tối đa dịch vụ sử dụng cảng cá và giá tối đa dịch vụ cho thuê mặt bằng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh để thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017, gửi Sở Tài chính tham định.</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
	<p>2. Kiến nghị: Bỏ trí kinh phí để lập thẩm định và phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 tại các cảng cá trên địa bàn tỉnh</p>	<p>Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức cuộc họp để kiểm tra tính khả thi việc triển khai thực hiện lập Quy hoạch chi tiết 1/500 tại các Cảng neo trú tàu thuyền: Tịnh Hòa, Mỹ Á và Lý Sơn, đánh giá kết quả thực hiện</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

	<p>các cảng cá đã lập Quy hoạch 1/500 (có Báo cáo số 3408/BC-SNNPTNT ngày 30/7/2024). Sau khi tổng hợp các ý kiến của các sở, ngành và địa phương có liên quan, Sở đã trình UBND tỉnh cho chủ trương lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á tại Tờ trình số 3831/TTr-SNNPTNT ngày 23/8/2024.</p>		
<p>3. Kiến nghị: Bỏ trí kinh phí hàng năm để sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão, nhất là nạo vét luồng vào, hệ thống xử lý nước thải, phòng cháy chữa cháy</p>	<p>- Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện đầu tư nâng cấp, sửa chữa, hoàn thiện hạ tầng các cảng cá, cảng neo trú tàu thuyền (Lý Sơn, Sa Huỳnh, Sa Kỳ, Tịnh Hòa và Mỹ Á) gồm Hệ thống xử lý nước thải tại các Cảng Lý Sơn, Sa Huỳnh, Sa Kỳ, Tịnh Hòa và nâng cấp Bến cá 40 m tại Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á. Hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 11/2023.</p> <p>- Sở Nông nghiệp và PTNT đã trình cấp có thẩm quyền xin bỏ trí kinh phí năm 2025 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025 - 2027 để sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão, nhất là nạo vét luồng vào, hệ thống xử lý nước thải, phòng cháy chữa cháy.</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
<p>4. Kiến nghị: Ban Quản lý các cảng cá thực hiện đúng các thủ tục chuyển từ hình thức giao đất sang hình thức cho thuê đất theo quy định Luật Đất đai năm 2013 đối với dự án Nâng cấp, mở</p>	<p>Hiện nay, Luật Đất đai 2024 và Nghị định 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành ngày 01/8/2024, đối với Ban Quản lý các cảng cá là đơn vị</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>

	<p>rộng Nhà làm việc Cảng cá Sa Huỳnh</p>	<p>sự nghiệp công lập nên không còn thu hồi đất và cho thuê đất để thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng Nhà làm việc tại Cảng cá Sa Huỳnh mà thu hồi đất và giao đất. Ban Quản lý các cảng cá đã có Công văn số 235/BQLCCC-HCQLCT ngày 07/8/2024 gửi Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh về việc Trích lục bản đồ địa chính khu đất thuộc thửa đất 1560 được chỉnh lý và biên tập từ bản đồ địa chính số 27, phường Phò Thạnh, thị xã Đức Phổ. Đề làm thủ tục thu hồi cho Ban Quản lý các cảng cá tỉnh Quảng Ngãi giao đất dự án: Nâng cấp, mở rộng Nhà làm việc tại Cảng cá Sa Huỳnh để quản lý sử dụng theo quy định; diện tích 119 m². Khi có Trích lục bản đồ địa chính, Ban Quản lý các cảng cá có văn bản gửi UBND thị xã Đức Phổ thông nhất có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất và giao đất để thực hiện dự án với diện tích 119 m² theo Luật Đất đai năm 2024.</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>
	<p>5. Kiến nghị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính rà soát lại các Quyết định: số 3752/QĐ-UB ngày 11/10/2001, 126/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh; trường hợp, phản diện tích mặt nước ven biển đã giao cho Ban Quản lý các cảng cá tỉnh quản lý, sử dụng theo Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 thì có giải pháp xử lý đối với Quyết định số 3752/QĐ-UB ngày 11/10/2001 để đủ thủ</p>	<p>- Ban Quản lý các cảng cá đã chủ động liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để hướng dẫn thực hiện các bước tiếp theo trong Quyết định: số 3752/QĐ-UB ngày 11/10/2001. Tuy nhiên, do liên quan đến nhiều đơn vị và thời gian xảy ra quá lâu, nhiều cơ quan đơn vị có sự thay đổi. Do đó, việc tham mưu cần có thời gian và có sự thống nhất với các cơ quan có liên quan trước</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>

<p>tục cho Ban Quản lý các cảng cá tỉnh thuê đất cũng như để đảm bảo quy định về quản lý cảng cá tại khoản 2 Điều 80 Luật Thủy sản</p>	<p>khi Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định.</p> <p>- Trong thời gian đến Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.</p>		
<p>6. Kiến nghị: Chi đạo Ban Quản lý các cảng cá tỉnh xây dựng phương án khai thác cảng cá để cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Điều 81 Luật Thủy sản và có giải pháp thu hút các tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại Cảng cá Mỹ Á cũng như các cảng cá còn lại trên địa bàn tỉnh để tăng tỷ lệ lấp đầy tại vùng đất cảng.</p>	<p>Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT chi đạo Ban Quản lý các cảng cá phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Phương án khai thác các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thay thế Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 và theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>

PHỤ LỤC II
TỔNG HỢP CHẤT VẤN ĐỀ NGHỊ TRẢ LỜI BẰNG VĂN BẢN CỦA
THƯỜNG TRƯC HĐND TỈNH, ĐẠI BIỂU HĐND TỈNH

(Kèm theo Công văn số 415/UBND-KTN ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh)

Câu hỏi số 1: Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX có nhiệm vụ “*Phát triển lâm nghiệp bền vững; nâng cao giá trị của kinh tế rừng trồng, trọng tâm là phát triển rừng trồng cây gỗ lớn*”; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện núi, có nhiệm vụ “*Tập trung phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với công nghiệp chế biến gỗ theo hướng xuất khẩu. Cơ cấu lại ngành lâm nghiệp, nâng cao giá trị kinh tế rừng trồng, phát triển rừng trồng cây gỗ lớn có giá trị kinh tế cao, từng bước thay thế cây keo*”. Đề nghị cho biết kết quả thực hiện nhiệm vụ nêu trên trong thời gian qua như thế nào? so sánh kết quả thực hiện trước và sau khi có Nghị quyết của Tỉnh ủy; giải pháp, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ này trong thời gian đến.

Câu hỏi số 2: Phát triển dược liệu dưới tán rừng là một hướng đi mới của ngành nông nghiệp. Theo Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, đến năm 2025 tổng diện tích trồng cây dược liệu trên địa bàn tỉnh đạt 3.906,6 ha. Đề nghị cho biết kết quả phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện nay như thế nào? Nguyên nhân các tồn tại, hạn chế; giải pháp phát triển cây dược liệu trong thời gian đến.

Câu hỏi số 3: Giai đoạn 2020-2022, UBND tỉnh đã phê duyệt nhiều đề tài khoa học và công nghệ về phát triển cây dược liệu như: nấm dược liệu, bầy lá một hoa, ma-gang, đương quy... Đề nghị cho biết kết quả thực hiện đề tài; ứng dụng, nhân rộng kết quả của các đề tài nêu trên; làm rõ tính khả thi và giải pháp phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến./.